

Số: 404/2023/QĐDS-ST
Ngày: 29/9/2023
V/v: Yêu cầu tuyên bố một
người mất năng lực hành vi dân sự.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Doãn Thị Duyên - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiếu – Thư ký Tòa án, Tòa án
nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên họp:
Bà Lê Hà Bảo Trân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè,
Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự
thụ lý số 276/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2023 về yêu cầu “Tuyên bố
một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số
1557/2023/QĐPH-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 gồm những người tham gia tố
 tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị D, sinh năm 1965

Địa chỉ: 1 Ấp D, xã H, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà
Lâm Thị T, sinh năm 1962

Địa chỉ: 7 Ấp A, xã L, huyện N, Tp Hồ Chí Minh
(Có mặt)

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Phạm Thị Kim C, sinh năm 1985

Địa chỉ: C Ấp C, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phạm Thị Đ, sinh năm 1986

Địa chỉ: B Ấp D, xã H, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phạm Văn M, sinh năm 1987

Địa chỉ: 1 Ấp D, xã H, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phạm Thị Kim T1, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ A, Ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Long An

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
Bà Lâm Thị T, sinh năm 1962

Địa chỉ: 7 Ấp A, xã L, huyện N, Tp Hồ Chí Minh
(Có mặt)

3/ Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Bà **Lê Thị D** yêu cầu tuyên bố ông **Phạm Lê Minh T2**, sinh năm 2002, địa chỉ thường trú: 1234/143 **Áp D, xã H, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh** là người mất năng lực hành vi dân sự

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè nhận định:

[1]. Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Căn cứ Giấy khai sinh (bản sao) số 36 quyển số 01 ngày 20 tháng 3 năm 2002 của **Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh** thì ông **Phạm Lê Minh T2** và bà **Lê Thị D** có quan hệ mẹ con, bà **D** là người có quyền, lợi ích liên quan. Bà **Lê Thị D** yêu cầu tuyên bố ông **Phạm Lê Minh T2** là người mất năng lực hành vi dân sự. Đây là việc dân sự về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ bản sao Căn cước công dân số 079202042271 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/09/2022 thì ông **Phạm Lê Minh T2** có nơi cư trú tại **huyện N**, do đó việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào Đơn yêu cầu của bà **Lê Thị D**, lời khai của bà **Lâm Thị T** là người đại diện hợp pháp của người yêu cầu và các chứng cứ trong hồ sơ thể hiện: Từ nhỏ ông **Minh T2** đã bị kiếm khuyết, có xác nhận của **Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh** về mức độ khuyết tật là 90%. Mọi sinh hoạt trong cuộc sống hằng ngày của ông **M T2** cần phải có sự hỗ trợ, chăm sóc từ người nhà. Hiện nay, ông **Phạm Lê Minh T2** đang nhận tiền trợ cấp xã hội hằng tháng. Do đó, bà **Lê Thị D** yêu cầu tuyên bố ông **Phạm Lê Minh T2** là người mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ Bản tự khai của bà **Lâm Thị T** là người đại diện hợp pháp của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: **Phạm Thị Kim C, Phạm Thị Kim T1, Phạm Thị Đ, Phạm Văn M**: Thống nhất đề nghị Tòa án tuyên bố ông **Phạm Lê Minh T2** là người mất năng lực hành vi dân sự.

Theo khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 1530/2023/QĐ-TCGD về việc trưng cầu **Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố H** thực hiện giám định năng lực hành vi dân sự của ông **Phạm Lê Minh T2**.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 7236/KLGĐ ngày 20 tháng 09 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố H đã kết luận:

“1.1 Về y học: Đương sự bị: Động kinh/Chậm phát triển tâm thần mức độ trầm trọng/Bại não (G40/F73/G80-ICD10).

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: “Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Như vậy, yêu cầu của bà Lê Thị D là phù hợp với kết luận Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố H. Do đó, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị D yêu cầu tuyên bố ông Phạm Lê Minh T2 là người mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè phát biểu ý kiến về việc dân sự.

Từ khi thụ lý cho đến phiên họp giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự và kết luận giám định Pháp y tâm thần số 7236/KLGĐ ngày 20 tháng 09 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần Khu vực Thành phố H kết luận ông Phạm Lê Minh T2 mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, Viện kiểm sát nhân dân đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị D về việc tuyên bố ông Phạm Lê Minh T2 mất năng lực hành vi dân sự.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Lê Thị D phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 22 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Lê Thị D.

Tuyên bố: Ông Phạm Lê Minh T2, sinh ngày 18/03/2002, đăng ký thường trú tại: 1234/143 Ấp D, xã H, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị D phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà D đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2023/0007360 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lê Thị D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Đương sự có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- CC THADS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Doãn Thị Duyên